



## BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH VĂN HỌC VIỆT NAM

*(kèm theo Quyết định số 4628a/QĐ-ĐHSP ngày 10/11/2021 của Hiệu trưởng  
Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên)*

### I. Mô tả chương trình đào tạo

#### 1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo thạc sĩ Văn học Việt Nam được điều chỉnh, phát triển trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo thạc sĩ Ngữ văn của Khoa Quốc tế, Trường ĐH Sư phạm quốc gia Tula mang tên Leo Tolstoy, LB Nga (Тульский государственный педагогический университет имени Л. Н. Толстого, Tula State Pedagogical University. L.N. Tolstoy) cùng Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2. Đội ngũ tham gia giảng dạy chủ yếu là GV cơ hữu của Khoa Ngữ văn, Trường ĐHSP-ĐHTN, gồm: 4 GV có trình độ PGS, 11 GV có trình độ TS và một số GV nguyên là cán bộ giảng dạy của Khoa, Trường được mời tham gia đào tạo. Cơ sở vật chất phục vụ cho việc đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam đảm bảo chất lượng tốt với hệ thống phòng học đầy đủ thiết bị mạng, máy chiếu, điều hòa, hệ thống chiếu sáng, loa mic... cùng các phòng Bộ môn, phòng Tư liệu của Khoa và Thư viện hiện đại, đa dạng nguồn tài liệu. Xây dựng chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam, bên cạnh việc coi trọng lượng kiến thức chuyên môn sâu, Khoa cũng chú trọng bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức, kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp để người học sau khi tốt nghiệp vừa có năng lực chuyên môn tốt, vừa có các kỹ năng mềm tốt, năng động phát huy khả năng sáng tạo trong công việc và dễ dàng thích nghi với vị trí việc làm. Chính sách tuyển sinh cũng được chú ý, cơ hội dành cho học viên thi vào học thạc sĩ Văn học Việt Nam khá đa dạng, từ thi tuyển đến xét tuyển.

## 2. Thông tin chung về chương trình đào tạo

Tên chương trình (tiếng Việt)	Văn học Việt Nam
Tên chương trình (tiếng Anh)	Vietnamese Literature
Mã ngành đào tạo:	60 22 02 21
Trường cấp bằng:	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Tên gọi văn bằng:	Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam (Master of Arts in Vietnamese language and culture)
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ
Số tín chỉ yêu cầu:	60
Hình thức đào tạo:	Tập trung
Thời gian đào tạo:	2 năm
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp Đại học
Thang điểm đánh giá	10
Điều kiện tốt nghiệp:	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo: Thạc sĩ Văn học Việt Nam;</li><li>- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,0 trở lên;</li><li>- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ;</li></ul>
Vị trí việc làm:	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giảng dạy Ngữ văn tại các trường THCS, THPT; Giảng dạy ngôn ngữ, giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài;</li><li>- Làm chuyên viên các TT nghiên cứu, sáng tác văn học, các Vụ, Viện nghiên cứu KHXH và KHGD;</li><li>- Làm cán bộ công chức, chuyên viên các cơ quan đoàn thể xã hội;</li><li>- Làm tại các cơ quan báo, đài truyền hình, dịch vụ, hướng dẫn viên du lịch.</li></ul>
Học tập nâng cao trình độ:	Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiến sĩ trong và ngoài nước.
Chương trình tham khảo khi xây dựng:	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chương trình nước ngoài: Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Ngữ văn của Khoa Quốc tế, Trường ĐH Sư phạm quốc gia Tula mang tên Leo Tolstoy, LB Nga (Тульский государственный педагогический университет имени Л. Н. Толстого, Tula State Pedagogical University. L.N. Tolstoy)</li></ul>

	- Chương trình trong nước: Văn học Việt Nam (theo định hướng nghiên cứu) của ĐH Sư phạm Hà Nội; Văn học Việt Nam (theo định hướng nghiên cứu) của ĐH Sư phạm Hà Nội 2
Thời gian cập nhật bản mô tả CTĐT	10/2021

### 3. Mục tiêu đào tạo của chương trình

#### 3.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu của Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam là giúp học viên cập nhật, nâng cao kiến thức về Văn học Việt Nam và các vấn đề liên quan tới thực tiễn văn học dân tộc; tăng cường kiến thức liên ngành; có khả năng nghiên cứu và giảng dạy; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề mới về khoa học Ngữ văn và khoa học Xã hội & Nhân văn nói chung; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

#### 3.2. Mục tiêu cụ thể

**CO1.** Nâng cao kiến thức về *Văn học Việt Nam* từ dân gian đến trung đại, hiện đại và các vấn đề mới về chuyên môn trong khoa học Ngữ văn nói riêng và Khoa học Xã hội & Nhân văn nói chung.

**CO2.** Vận dụng hiệu quả những phương pháp nghiên cứu, giảng dạy để thực hiện các hoạt động chuyên môn và tiếp tục theo học ở trình độ tiến sĩ thuộc chuyên ngành *Văn học Việt Nam*.

**CO3.** Nâng cao năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm, khả năng phát hiện, giải quyết hiệu quả và sáng tạo các vấn đề nghiên cứu.

**CO4.** Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, sử dụng được tiếng Anh, công nghệ thông tin trong giảng dạy và nghiên cứu Văn học Việt Nam để đáp ứng nhu cầu xã hội.

**CO5.** Nâng cao chuẩn mực, đạo đức và trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học, trong nghề nghiệp cũng như trong sinh hoạt cộng đồng.

### 4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

#### 4.1. Kiến thức

**PLO1.** Phân tích được các kiến thức cơ bản, hiện đại và chuyên sâu về văn học Việt Nam.

**PLO2.** Phân tích và vận dụng được kiến thức ngôn ngữ học, văn hóa học, giáo dục học vào nghiên cứu chuyên ngành trong dạy học Ngữ văn.

**PLO3.** Vận dụng được kiến thức chuyên sâu về văn học Việt Nam để phát triển

chuyên môn và có có khả năng nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ

**\* Kỹ năng**

**PLO4.** Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 4/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn Ngữ văn.

**PLO5.** Vận dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu của chuyên ngành, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các đề tài nghiên cứu và giảng dạy văn học.

**PLO6.** Đánh giá được dữ liệu để viết và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành.

**PLO7.** Vận dụng hiệu quả các tri thức văn học Việt Nam để phát triển chương trình trong nghiên cứu và giảng dạy môn Ngữ văn; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát hiện những tri thức mới trong nghiên cứu và giảng dạy văn học Việt Nam.

**PLO8.** Thực hiện được đề tài nghiên cứu độc lập, phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

**PLO9.** Ứng dụng được các tri thức chuyên ngành văn học Việt Nam vào nghiên cứu, giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm về khoa học Ngữ văn cho học sinh trong môi trường giáo dục đa văn hóa.

**\* Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm**

**PLO10.** Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để phát hiện, giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành văn học Việt Nam và đề xuất những sáng kiến có tính khả thi.

**PLO11.** Thực hiện được các hoạt động hợp tác, tư vấn, phát triển chương trình liên quan đến lĩnh vực Văn học Việt Nam; đưa ra được những kết luận và đề xuất phương hướng phát triển về các vấn đề thuộc chuyên ngành văn học Việt Nam.

**5. Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)										
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
CO1	x		x				x			x	
CO2		x					x		x		
CO3						x	x	x		x	x

CO4				X	X			X	X	X	X
CO5						X		X			

## 6. Thông tin tuyển sinh

### 6.1. Hình thức tuyển sinh: thi tuyển

Môn thi: 1. Tiếng Anh

2. Triết học

3. Văn học Việt Nam

### 6.2. Đối tượng tuyển sinh

#### 6.2.1. Về văn bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp.

- Nếu tốt nghiệp đại học ngành đúng/ ngành phù hợp hệ vừa làm vừa học, dự tuyển các chuyên ngành đào tạo thuộc Trường ĐH Sư phạm cần có thêm một bằng tốt nghiệp cao đẳng/ THCN hệ chính quy ngành đúng/ ngành phù hợp.

- Nếu tốt nghiệp đại học ngành gần thì cần học bổ sung chương trình kiến thức để đạt trình độ tương đương.

- Nếu tốt nghiệp đại học một số ngành khác có thể đăng ký dự tuyển các chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý sau khi đã học chương trình bổ sung kiến thức (những ngành tốt nghiệp đại học cụ thể thuộc ngành khác do thủ trưởng CSGDDHTV đề nghị Giám đốc ĐHTN xem xét quyết định).

- Văn bằng ĐH do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Khảo thí và KĐCLGD công nhận.

#### 6.2.2. Về kinh nghiệm công tác

- Các đối tượng được đăng kí dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngay sau khi tốt nghiệp đại học cần đạt kết quả học tập  $\geq 6,5$  (niên chế)/ $\geq 2,2$  (tín chỉ).

- Những đối tượng còn lại phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

### 6.3. Danh mục các chuyên ngành phù hợp, chuyên ngành gần

- Danh mục các chuyên ngành phù hợp

+ Cử nhân Ngữ văn

+ Cử nhân Văn - Sử

+ Cử nhân Văn - Địa

+ Cử nhân Văn học

+ Cử nhân Ngôn ngữ

- *Danh mục các chuyên ngành gần:*

+ Cử nhân Văn hóa học

+ Cử nhân Báo chí

+ Cử nhân Việt Nam học

+ Cử nhân Ngoại ngữ

## II. Mô tả chương trình dạy học (Curriculum)

### 1. Cấu trúc chương trình dạy học

TT	Khối kiến thức	Số tín chỉ
1	Kiến thức chung:	9
1.1	Tiếng Anh (Tiếng Trung):	5
1.2	Triết học	4
2	Kiến thức cơ sở và Kiến thức ngành	23
2.1	Kiến thức cơ sở	14
2.2	Kiến thức ngành	9
3	Chuyên đề nghiên cứu	15
4	Luận văn tốt nghiệp	13
	<b>Tổng số</b>	<b>60</b>

\* Khối kiến thức cơ sở gồm 05 học phần (*Những vấn đề lí luận văn học trong nghiên cứu và giảng dạy môn Ngữ văn ở trường phổ thông, Văn học trong mối quan hệ với văn hóa, Phong cách nghệ thuật một số tác gia VHVN hiện đại, Một số vấn đề về văn hóa và tư tưởng phương Đông, Văn học Việt Nam trung đại từ góc nhìn văn hóa*)

Khối kiến thức cơ sở giúp người học có kiến thức vững chắc về văn học để người học vận dụng được những kiến thức đó vào lập kế hoạch và tổ chức dạy học môn Ngữ văn và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

\* Khối kiến thức ngành, gồm 04 học phần (*Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại, Truyện Kiều trong dòng chảy truyện Nôm bác học, Truyện kể dân gian các dân tộc thiểu số phía Bắc, Tục ngữ người Việt từ góc nhìn văn hóa*)

Khối kiến thức ngành giúp người học có được kiến thức chuyên môn toàn diện ứng dụng vào dạy học môn Ngữ văn và giáo dục học sinh ở trường phổ thông, người học cũng có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

\* Chuyên đề nghiên cứu, gồm 05 học phần (*Vận dụng thi pháp học trong nghiên cứu văn học Việt Nam, Văn học Việt Nam trong giao lưu với văn học nước ngoài, Văn học dân gian Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy, Văn học trung đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy, Văn học hiện đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy*)

Chuyên đề nghiên cứu giúp cho người học hiểu và vận dụng được các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của người học; người học có khả năng ứng dụng các tri thức đã học vào nghiên cứu, giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm về khoa học Ngữ văn cho học sinh trong môi trường giáo dục phổ thông.

\* Luận văn giúp cho người học phân tích, vận dụng được các kiến thức toàn diện, phương pháp dạy học bộ môn, phương tiện dạy học hiệu quả để xử lý tốt các tình huống dạy học, giáo dục đa dạng.

## 2. Danh sách các học phần

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
<b>Kiến thức chung</b>			
1	ENG651	Tiếng Anh	5
2	PHI641	Triết học (khối xã hội)	4
<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>			
		<i>Các học phần bắt buộc</i>	10
1	LRT631	Những vấn đề lí luận văn học trong nghiên cứu và giảng dạy môn Ngữ văn ở trường phổ thông	3
2	LRC631	Văn học trong mối quan hệ với văn hóa	3
3	AVL641	Phong cách nghệ thuật một số tác gia VHVN hiện đại	4
		<i>Các học phần tự chọn</i>	4
4	OCI621	Một số vấn đề về văn hóa và tư tưởng phương Đông	2
5	MCL621	Văn học Việt Nam trung đại từ góc nhìn văn hóa	2
<b>Kiến thức chuyên ngành</b>			

		<i>Các học phần bắt buộc</i>	5
1	MEL621	Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại	2
2	KSN631	Truyện Kiều trong dòng chảy truyện Nôm bác học	3
		<i>Các học phần tự chọn</i>	4
3	FMN621	Truyện kể dân gian các dân tộc thiểu số phía Bắc	2
4	VPC621	Tục ngữ người Việt từ góc nhìn văn hóa	2
<b>Chuyên đề</b>			
1	VIL631	Vận dụng thi pháp học trong nghiên cứu văn học Việt Nam	3
2	VIL632	Văn học Việt Nam trong giao lưu với văn học nước ngoài	3
3	VIL633	Văn học dân gian Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy	3
4	VIL634	Văn học trung đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy	3
5	VIL635	Văn học hiện đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy	3
		Luận văn	13

### 3. Trình tự nội dung chương trình dạy học (dự kiến)

<b>Năm thứ nhất</b>		<b>Năm thứ hai</b>	
<b>Học kỳ 1</b>	<b>Học kỳ 2</b>	<b>Học kỳ 3</b>	<b>Học kỳ 4</b>
ENG651 Tiếng Anh *	MEL621 Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại *	VIL633 Văn học dân gian Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy *	Xây dựng đề cương và thực hiện luận văn thạc sĩ
PHI641 Triết học *	KSN631 Truyện Kiều trong dòng chảy truyện Nôm bác học *	VIL634 Văn học trung đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy *	
LRT631 Những vấn đề lí luận văn học trong nghiên cứu và giảng dạy	FMN621 Truyện kể dân gian các dân tộc thiểu số phía Bắc	VIL635 Văn học hiện đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy *	



môn Ngữ văn ở trường phổ thông *			
OCI621 Một số vấn đề về văn hóa & tư tưởng phương Đông	VPC621 Tục ngữ người Việt từ góc nhìn văn hóa	Xây dựng đề cương và thực hiện luận văn thạc sĩ	
LRC631 Văn học trong mối quan hệ với văn hóa *	VIL631 Vận dụng thi pháp học trong nghiên cứu văn học Việt Nam *		
AVL641 Phong cách nghệ thuật một số tác gia VHVN hiện đại *	VIL632 Văn học Việt Nam trong giao lưu với văn học nước ngoài *		
MCL621 Văn học Việt Nam trung đại từ góc nhìn văn hóa			

Ghi chú: \* là học phần bắt buộc

#### 4. Ma trận đóng góp của học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra

(0 = Không đóng góp; 1 = Đóng góp mức thấp; 2= Đóng góp mức trung bình;  
3= Đóng góp mức cao)

Mã học phần	Tên học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)										
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
ENG651	Anh văn	0	0	0	3	0	2	0	2	1	0	1
PHI641	Triết thọc (khôi xã hội)	0	2	0	0	1	2	0	2	0	0	1
LRT631	Những vấn đề lí luận văn học trong nghiên cứu và giảng dạy môn	1	1	1	1	2	3	3	3	1	1	1

	Ngữ văn ở trường phổ thông											
LRC631	Văn học trong mối quan hệ với văn hóa	3	3	2	1	2	1	2	2	1	2	1
AVL641	Phong cách nghệ thuật một số tác gia VHVN hiện đại	2	3	3	1	3	1	2	1	1	1	0
OCI621	Một số vấn đề về văn hóa và tư tưởng phương Đông	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1
MCL621	Văn học Việt Nam trung đại từ góc nhìn văn hóa	3	2	2	1	1	1	3	1	2	2	1
MEL621	Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại	2	3	2	1	2	1	3	1	1	1	1
KSN631	Truyện Kiều trong dòng chảy truyện Nôm bác học	3	3	3	1	1	1	3	1	3	2	2
FMN621	Truyện kể dân gian các	2	2	2	1	1	2	3	2	3	2	2

	dân tộc thiểu số phía Bắc											
VPC621	Tục ngữ người Việt từ góc nhìn văn hóa	3	3	3	1	2	1	2	2	3	1	3
VIL631	Vận dụng thi pháp học trong nghiên cứu văn học Việt Nam	1	1	2	2	3	3	3	3	1	1	1
VIL632	Văn học Việt Nam trong giao lưu với văn học nước ngoài	3	3	3	1	1	1	3	1	1	1	0
VIL633	Văn học dân gian Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy	3	3	3	1	3	2	3	3	3	2	3
VIL634	Văn học trung đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy	3	2	2	1	1	1	2	1	2	2	2
VIL635	Văn học hiện đại Việt Nam - những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy	2	3	3	1	2	1	2	1	1	1	1

cứu và giảng dạy												
---------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

## 5. Mô tả tóm tắt các học phần

### 5.1. HỌC PHẦN: TRIẾT HỌC, MÃ: PHI641

Triết học là học phần bắt buộc nằm trong khối kiến thức chung của Chương trình đào tạo thạc sĩ khối ngành khoa học xã hội và nhân văn. Học phần nhằm trang bị cho học viên những kiến thức chung về triết học và lịch sử triết học bao gồm: các nội dung thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn (vấn đề bản thể luận, phép biện chứng, nhận thức luận); các nội dung về xã hội và con người (hình thái kinh tế - xã hội, triết học chính trị, triết học về con người).

### 5.2. HỌC PHẦN: TIẾNG ANH, MÃ: ENG651

Học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chung nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng tiếng Anh tương đương với trình độ bậc 4 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Thông qua môn học, người học có thể giao tiếp độc lập bằng tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc, có thể giải thích và duy trì ý kiến của mình trong cuộc thảo luận bằng cách đưa ra các giải thích, lập luận và bình chọn có liên quan.

### 5.3. HỌC PHẦN: NHỮNG VẤN ĐỀ LÍ LUẬN VĂN HỌC TRONG NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY MÔN NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG, MÃ: LRT631

Môn học thuộc phân kiến thức cơ sở, là học phần bắt buộc nhằm trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về các vấn đề lí luận văn học trong chương trình ngữ văn phổ thông. Môn học gồm 3 chương. Chương 1 xác định những vấn đề lí luận văn học về tác phẩm văn học trong chương trình Ngữ văn phổ thông. Chương 2 xác định những vấn đề lí luận văn học về thể loại văn học trong chương trình ngữ văn phổ thông. Chương 3 thực hành nghiên cứu kế hoạch dạy học Đọc hiểu văn bản văn học trong chương trình Ngữ văn phổ thông.

### 5.4. HỌC PHẦN: VĂN HỌC TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI VĂN HÓA, MÃ: LRC631

Học phần nhằm trang bị cho học viên ngành Ngữ văn những hiểu biết cơ bản về lí thuyết văn hóa học, văn học, hướng nghiên cứu văn hoá - văn học với những quan niệm lí thuyết và phương pháp nghiên cứu văn hoá phổ biến hiện nay; qua đó người học có thể vận dụng, làm sáng tỏ các vấn đề văn học trong bối cảnh văn hoá; ứng dụng lí thuyết vào nghiên cứu và giảng dạy bộ môn Ngữ văn.

## **5.5. HỌC PHẦN: PHONG CÁCH NGHỆ THUẬT MỘT SỐ TÁC GIA VĂN HỌC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI, MÃ: AVL641**

Trên cơ sở kiến thức nền tảng về phong cách nghệ thuật, phương pháp nghiên cứu phong cách nghệ thuật tác gia văn học, môn học cung cấp những kiến thức chuyên sâu về các bước nghiên cứu phong cách nghệ thuật một số tác gia văn học trong nền văn học Việt Nam hiện đại. Từ đó học viên thực hành nghiên cứu phong cách nghệ thuật tác gia văn học qua những tác phẩm cụ thể.

## **5.6. HỌC PHẦN: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ VĂN HÓA VÀ TƯ TƯỞNG PHƯƠNG ĐÔNG, MÃ: OCI621**

Môn học nằm trong khối kiến thức cơ sở, phân tự chọn, gồm hai chương, cung cấp cho người học những tri thức cơ bản về văn hóa phương Đông và một số hệ tư tưởng có ảnh hưởng sâu rộng, mạnh mẽ đến đời sống tinh thần phương Đông nói chung và văn học phương Đông (trong đó có văn học Việt Nam) nói riêng. Môn học góp phần cung cấp tri thức nền tảng rộng giúp người học phát triển năng lực nghiên cứu, giảng dạy Ngữ văn và có thể tiếp tục học bậc cao hơn.

## **5.7. HỌC PHẦN VĂN HỌC VIỆT NAM TRUNG ĐẠI TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA, MÃ: MCL621**

Học phần gồm 3 chương: *Chương 1* cung cấp tri thức cơ bản về việc tiếp cận văn học Việt Nam trung đại từ góc nhìn văn hóa; *Chương 2* làm rõ một số vấn đề chuyên sâu của văn học Việt Nam từ góc nhìn văn hóa; *Chương 3* tiến hành thể nghiệm các thao tác nghiên cứu theo hướng văn hóa học trên cơ sở phân tích *Truyện kỳ mạn lục* của Nguyễn Dữ và *Truyện Kiều* của đại thi hào dân tộc Nguyễn Du.

## **5.8. HỌC PHẦN: VĂN HỌC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI, MÃ: MEL621**

Môn học gồm kiến thức cơ bản về văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại. Giúp học viên nắm bắt được diện mạo, đặc điểm, vị trí vai trò của văn học dân tộc thiểu số; quá trình vận động và phát triển, những đóng góp tiêu biểu về nội dung và nghệ thuật của một số thể loại chính như thơ, văn xuôi dân tộc thiểu số. Giới thiệu chân dung và đóng góp của một số tác giả tiêu biểu và phân tích, đánh giá các tác phẩm được đưa vào giảng dạy ở trường phổ thông.

## **5.9. HỌC PHẦN: TRUYỆN KIỀU TRONG DÒNG CHẢY TRUYỆN NÔM BÁC HỌC, MÃ: KSN631**

Môn học nằm trong khối kiến thức cơ sở, phân bắt buộc, cung cấp cho người học những tri thức cơ bản về thể loại truyện Nôm nói chung, loại truyện Nôm bác học nói riêng, đặc biệt là sự tương tác của tác phẩm *Truyện Kiều* trong dòng chảy của truyện Nôm bác học trên hai phương diện: những điểm tương đồng và những điểm khác biệt.

#### **5.10. HỌC PHẦN: TRUYỆN KỂ DÂN GIAN CÁC DTTS PHÍA BẮC, MÃ: FMN621**

Học phần nằm trong khối kiến thức chuyên ngành, phần tự chọn, cung cấp cho học viên cao học chuyên ngành văn học Việt Nam những hiểu biết khái quát về diện mạo và một số đặc điểm của bộ phận truyện kể trong văn học dân gian các DTTS phía Bắc. Đồng thời, cung cấp cho học viên hiểu biết về mối quan hệ và sự ảnh hưởng của các yếu tố điều kiện tự nhiên, xã hội, đời sống văn hoá các DTTS đến các thể loại truyện kể dân gian.

#### **5.11. HỌC PHẦN: TỤC NGŨ NGƯỜI VIỆT TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA, MÃ: VPC621**

Đây là một học phần tự chọn. Chương 1, phác thảo các vấn đề lý thuyết của tục ngữ từ quan điểm văn hóa. Chương 2, liên quan đến tục ngữ, phản ánh văn hóa ứng xử của người Việt Nam với thiên nhiên và xã hội, từ đó chúng ta có thể thấy ý nghĩa sâu sắc của tục ngữ. Đây là lớp văn hóa cơ bản để định hình văn hóa dân tộc. Chương 3, tục ngữ phản ánh đặc điểm văn hóa của người Việt Nam.

#### **5.12. CHUYÊN ĐỀ: VẬN DỤNG THI PHÁP HỌC TRONG NGHIÊN CỨU VĂN HỌC VIỆT NAM, MÃ: VIL631**

Chuyên đề này giới thiệu một phương pháp nghiên cứu văn học được áp dụng rộng rãi ở Việt Nam từ thập kỉ 80 của thế kỉ XX và đã thu được nhiều thành tựu. Với hướng tiếp cận mới mẻ này, rất nhiều hiện tượng văn học của quá khứ cũng như trong hiện tại, của Việt Nam cũng như trên thế giới đã được khám phá từ một góc tiếp cận mới, giá trị cũng như hạn chế của các hiện tượng văn học ấy đã được khám phá lí giải có cơ sở khoa học, có tính thuyết phục cao. Môn học sẽ giúp cho học viên cao học có một phương pháp nghiên cứu văn học hiệu quả bên cạnh các phương pháp nghiên cứu khác. Từ đó, không chỉ có thêm cơ sở khoa học để hoàn thành tốt luận văn của mình mà còn có một công cụ sắc bén, giúp ích cho quá trình giảng dạy văn học trong nhà trường.

#### **5.13. CHUYÊN ĐỀ: VĂN HỌC VIỆT NAM TRONG GIAO LƯU VỚI VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI, MÃ: VIL632**

Chuyên đề thuộc khối kiến thức chuyên ngành Văn học Việt Nam. Nội dung 1 trình bày các nguyên tắc và quan điểm chung trong nghiên cứu mối quan hệ giao lưu, tiếp xúc giữa văn học Việt Nam với văn học nước ngoài. Nội dung 2 trình bày các đặc điểm và một số định hướng nghiên cứu sự giao lưu tiếp xúc giữa văn học Việt Nam với văn học nước ngoài trước năm 1986. Nội dung 3 trình bày các đặc điểm và một số định hướng nghiên cứu sự giao lưu tiếp xúc giữa văn học Việt Nam với văn học nước ngoài sau năm 1986.

#### **5.14. CHUYÊN ĐỀ: VĂN HỌC DÂN GIAN VIỆT NAM - NHỮNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY, MÃ: VIL633**

Chuyên đề gồm 3 nội dung chính: Nội dung 1 đề cập đến vấn đề văn học dân gian Việt Nam; Nội dung 2, là những vấn đề nghiên cứu văn học dân gian trên thế giới như: trào lưu, xu hướng. Nội dung 3, cung cấp những tri thức về vấn đề giảng dạy văn học dân gian trong chương trình, sách giáo khoa phổ thông; Người học ứng dụng những tri thức lí thuyết trong thực hành, thảo luận các vấn đề liên quan đến chương trình giáo dục phổ thông.

#### **5.15. CHUYÊN ĐỀ: VĂN HỌC TRUNG ĐẠI VIỆT NAM – NHỮNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY, MÃ: VIL634**

Chuyên đề gồm 3 nội dung chính: *Một là* Những vấn đề chung về loại hình văn học trung đại Việt Nam; *Hai là* Sự vận động của những khuynh hướng tiêu biểu trong văn học trung đại Việt Nam; *Ba là* Hệ thống hình tượng con người cộng đồng và con người cá nhân trong văn học trung đại Việt Nam.

#### **5.16. CHUYÊN ĐỀ: VĂN HỌC HIỆN ĐẠI VIỆT NAM – NHỮNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY, MÃ: VIL635**

Môn học giúp nâng cao kiến thức văn học hiện đại Việt Nam qua một số vấn đề cơ bản có tính đặc trưng, thời sự và thực tiễn giảng dạy văn học hiện đại Việt Nam ở trường phổ thông qua 3 giai đoạn: từ đầu thế kỉ XX đến 1945; 1945-1975 và từ sau 1975 đến nay. Từ đó, giúp người học có cơ sở để đánh giá được các hiện tượng, các tác giả, tác phẩm cụ thể của nền văn học hiện đại Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến nay.